

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2018/DS-ST

Ngày: 07/8/2018

V/v Tranh chấp "Hợp đồng góp hui"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **TRẦN VĂN NHU**

2. Ông **TRẦN TRUNG NHÂN**

- Thư ký phiên tòa: Ông **NGUYỄN CHIẾN CÔNG** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 07 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 246/2018/TLST-DS ngày 25/6/2018 về tranh chấp "Hợp đồng góp hui" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2018/QĐST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn** : Chị **NGUYỄN THỊ T**, Sinh năm : 1966

Địa chỉ: Ấp Khu phố, xã HK, huyện CB, tỉnh TG.

* **Bị đơn** : Chị **TRẦN THỊ NGỌC E**, Sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp HH, xã HK, huyện CB, tỉnh TG.

(Chị T và chị E có mặt phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và các ý kiến trình bày tại phiên tòa, phía nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:*

Nguyên chị là đầu thảo hui, chị Trần Thị Ngọc E tham gia tư cách là hui viên, chị có làm đầu thảo dây hui 3.000.000 đồng, dây hui này có 26 hui viên, mở ngày 15/9/2015 al, chị Ngọc E đã hốt dây hui này, chị đã giao đủ tiền cho chị E và phía chị Ngọc E phải còn đóng hui chết số tiền cho chị là 25.000.000 đồng, chị nhiều lần yêu cầu chị Ngọc E hoàn trả số tiền hui nêu trên nhưng chị E kéo dài và không thực hiện.

Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Trần Thị Ngọc E phải trả cho chị số tiền hui còn nợ là 25.000.000 đồng, trả làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

** Tại tờ tự khai, ý kiến tại biên bản hòa giải và lời khai tại phiên tòa, phía bị đơn chị Trần Thị Ngọc E trình bày:*

Nguyên chị là hui viên, trong đó chị T làm đầu thảo hui, chị có tham gia chơi 01 dây hui mở ngày 15/9/2015 al, hui 3.000.000 đồng, 01 tháng khai hui một lần, có tổng cộng 26 hui viên tham gia, chị tham gia chơi 01 phần trong dây hui này. Chị đã hốt xong dây hui này và chị còn phải đóng hui chết cho chị T số tiền là 25.000.000 đồng. Do hoàn cảnh khó khăn nên đến nay chị chưa thanh toán số tiền hui còn nợ cho chị T.

Nay chị đồng ý trả cho chị T số tiền nợ hui là 25.000.000 đồng, nhưng chị xin trả dần mỗi tháng là 500.000 đồng cho đến khi xong nợ, chị không có khả năng trả làm một lần theo yêu cầu của chị Thủ.

Tại phiên tòa phía chị T và chị E vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng :

Tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị T và chị Trần Thị Ngọc E là tranh chấp “hợp đồng góp hụi” theo quy định tại điều 471 của Bộ luật dân sự.

[2] Về nội dung vụ kiện :

Chị Nguyễn Thị T và chị Trần Thị Ngọc E đều thống nhất xác định chị T làm đầu thảo hụi, chị E là hụi viên, phía chị E có tham gia chơi một dây hụi mở ngày 15/9/2015 âm lịch, dây hụi 3.000.000 đồng, mỗi tháng khui hụi một lần, có tổng cộng 26 hụi viên tham gia, chị E tham gia chơi 01 phần trong dây hụi này và đã hốt hụi xong, phía chị E còn phải đóng hụi chết cho chị T số tiền là 25.000.000 đồng, dây hụi này đã mãn hụi vào cuối năm 2017 âm lịch. Tại phiên tòa, phía chị T yêu cầu chị E hoàn trả lại phần tiền hụi chết còn nợ là 25.000.000 đồng làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật, còn phía chị E cũng thống nhất đồng ý trả cho chị T số tiền 25.000.000 đồng nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên chị xin trả dần mỗi tháng trả 500.000 đồng cho đến khi xong nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy chị E thừa nhận có nợ phía chị T số tiền hụi là 25.000.000 đồng, dây hụi này đã mãn hụi nhưng phía chị E không trả cho chị T là vi phạm nghĩa vụ trả nợ, phía chị E có ý kiến xin trả dần mỗi tháng trả 500.000 đồng cho đến khi xong nợ hụi, nhận thấy yêu cầu xin trả dần của chị E là nhằm kéo dài thời gian trả nợ gây thiệt thòi quyền lợi cho phía chị T và không được chị T đồng ý nên không chấp nhận yêu cầu xin trả dần của phía chị E. Xét yêu cầu khởi kiện của chị T là có căn cứ phù hợp theo quy định pháp luật nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí:

Chị E có trách nhiệm trả nợ cho chị T nên chị phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 266, 267 và 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 471, 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính Phủ về họ, hụi, biểu, phường.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T.

Buộc chị Trần Thị Ngọc E có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền nợ hụi là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị E chậm thi hành đối với phần tiền nợ nêu trên thì chị E còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

* Về án phí:

+ Chị Trần Thị Ngọc E phải chịu 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 625.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 08922 ngày 25/6/2018 do chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè thu.

* Về quyền kháng cáo : Chị T và chị E có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TRUNG TÍNH